

## HỘI THẢO LIÊN KẾT ĐÀO TẠO THẠC SĨ NGÀNH CÔNG NGHỆ ĐÀO TẠO

P.KHCN  
(Tổng thuật)

Ngày 11 và 12 tháng 11 năm 2003 được phép của Bộ Giáo dục và Đào tạo Trường Đại học Sư phạm thành phố Hồ Chí Minh đã phối hợp với tổ chức Pháp ngữ Châu Á Thái Bình Dương (CREFAP) trọng thể tổ chức Hội thảo chuyên đề: “Công nghệ đào tạo trong đào tạo và bồi dưỡng giáo viên-phương thức và nội dung đào tạo cấp bằng thạc sĩ”.

Hội thảo làm việc dưới sự chủ tọa của TS. Dương Lương Sơn phó Hiệu trưởng và đã có hơn 40 đại biểu từ các trường đại học trong và ngoài nước tham dự: Đại học Caen của Pháp, Đại học hoàng gia Kam pu Chia, Trường PTTT Vientian - Lào, Đại diện Bộ Giáo dục Lào, Đại học KHXH NV ĐHQG Hà Nội và các nhà khoa học, các đồng chí trưởng phó khoa của trường DHSP tham dự.

Mục đích tổ chức Hội thảo nhằm khẳng định tầm quan trọng của việc mở mã số đào tạo thạc sĩ “Công nghệ đào tạo” trong công tác huấn luyện và bồi dưỡng giáo viên các trường sư phạm, thiết lập quan hệ với các trường trong và ngoài nước để tiến tới hợp tác đào tạo. Hội thảo đã trao đổi để tiến tới xây dựng kế hoạch khả thi hợp tác đào tạo mã ngành này tại Đại học Sư phạm thành phố Hồ Chí Minh.

Nội dung chính của Hội thảo được các đại biểu quan tâm là: Công nghệ đào tạo và những ứng dụng của công nghệ đào tạo trong bồi dưỡng giáo viên; những cơ sở khoa học giúp xây dựng các nội dung cần có của ngành học; các phương thức đào tạo phù hợp với tình hình của chuyên ngành đào tạo giáo viên Việt Nam.

Hội thảo đã được nghe nhiều tham luận của chuyên gia tâm huyết nghiên cứu về lĩnh vực “Công nghệ đào tạo”. Tác giả Trần Chánh Nguyên trong tham luận về *Công tác đào tạo ban đầu giáo viên qua lăng kính của công nghệ đào tạo* cho rằng vấn đề phân bố và quản lý nguồn nhân lực về hiệu suất và hiệu quả đào tạo ở nước ta là một thách thức lớn trong bối cảnh hội nhập hiện nay. Tác giả cũng nêu rõ, công tác đào tạo ban đầu

giáo viên phổ thông còn ít được đầu tư nghiên cứu. Logic về nội dung, chương trình, phương pháp giảng dạy từng bộ môn riêng lẻ và thậm chí về didactics học bộ môn chưa đủ để giải bài toán chất lượng đào tạo.

Về đào tạo đại học ở Việt Nam, tác giả cho rằng hầu hết các trường đều tự quy chiếu theo hệ thống hàn lâm..., các ngành đào tạo nghiệp vụ không được đánh giá đúng giá trị của chúng trong xã hội. Ngoài ra, do cơ chế thiết kế và quản lý đào tạo hiện nay không cho phép sinh viên tham gia vào bất cứ khâu nào trong quá trình đào tạo. Đào tạo giáo viên hiện nay khi thiết kế chương trình theo “môđun” chưa theo hướng là tập hợp các tiềm năng gồm kỹ năng, kiến thức thái độ; tích hợp từ nhiều môn học (lĩnh vực) khác nhau; được định danh theo thao tác nghiệp vụ. Đặc biệt về tính nghiệp vụ: chương trình xây dựng theo logic nội dung; thời lượng bằng 20% tổng thời gian đào tạo; sinh viên ít điều kiện rèn kỹ năng nghiệp vụ. Chính vì vậy, ***cần xây dựng chương trình đào tạo bằng phương pháp tiếp cận theo kỹ năng nghiệp vụ và có cơ chế đào tạo cho phép huy động mọi năng lực cá nhân, biến thành động năng tập thể, hướng cùng mục tiêu và trên cùng lộ trình đào tạo.*** Tính tương tác giữa nhà trường sư phạm và phổ thông: đào tạo theo cơ chế “tĩnh”; chưa có khâu kiểm định, đánh giá nhằm điều chỉnh; chưa làm rõ các khâu đào tạo ban đầu, bồi dưỡng, đào tạo tại chỗ. Do đó, ***cần nghiên cứu phương thức đào tạo xen kẽ.***

Tác giả Ngô Quốc Phương cán bộ nghiên cứu của trường ĐHKHXH-NV HDHQG Hà Nội, trong bài *Bàn về khái niệm “Công nghệ đào tạo” và các phương án đào tạo chuyên ngành này ở Việt Nam* đã cho rằng “Công nghệ đào tạo” có tên gọi “ingenierie de la formation”, tiếng Anh: “training technology”. Đây là một khoa học ứng dụng chuyên ngành, tích hợp từ 3 ngành khoa học chủ chốt là kinh tế học, khoa học quản lý và khoa học giáo dục. Tác giả đưa ra 4 nhóm quan điểm chủ yếu về công nghệ đào tạo, phân tích nội dung các khái niệm và đi đến nhận định các quan niệm chung mang tính thao tác luận về công nghệ đào tạo. Tác giả cho rằng nhóm khái niệm thứ 4 là mở ra các hướng: đào tạo các chuyên gia công nghệ đào tạo (training of trainer), hỗ trợ các khoa học sư phạm và giáo dục, đảm bảo chất lượng đào tạo trên khía cạnh nghiên cứu, quản lý và dự báo chính sách đào tạo gắn với các môi trường liên quan.

Nội dung của bản tham luận này cho thấy bức tranh về thực hiện triển khai phương án đào tạo chuyên ngành “Công nghệ đào tạo” ở Việt

Nam từ năm 1980-2002. Hiện có một số ứng dụng và đào tạo chuyên ngành “Công nghệ đào tạo” như: đào tạo chuyên gia đào tạo ở tại Tổng cục dạy nghề, ở Đại học Sư phạm kỹ thuật; ứng dụng triển khai các thiết kế của công nghệ đào tạo trong lĩnh vực quản lý và dự báo đào tạo sau đại học: thiết lập hệ thống đơn vị tư vấn chính sách nội bộ về đào tạo...; đào tạo chuyên gia đào tạo ở các lĩnh vực chuyên biệt đã có các cơ sở ĐHN 1 Hà Nội, Khoa Sư phạm ĐHQGHN... Các cơ sở đào tạo đã căn cứ trên chức năng đào tạo và lĩnh vực khoa học của mình, phát triển các học trình chuyên biệt hóa, phù hợp với hệ thống đào tạo dựa trên sự chia sẻ chung các học trình đảm bảo kiến thức và kỹ năng cơ bản và cơ sở của công nghệ đào tạo.

Khối kiến thức chung này có thể được tổ chức 6 học phần (HP) chính như: HP1: *Kinh tế học lao động*; HP 2: *Kinh tế học giáo dục*; HP 3: *Xã hội học về hệ thống giáo dục*; HP 4: *Công nghệ sư phạm và các chính sách đào tạo*; HP 5: *Quản lý nguồn nhân lực*; HP 6: *Nghiên cứu- Hành động*.

GS. Henri Peyronie giảng viên đại học Caen Pháp đã trao đổi với các đại biểu về quá trình hợp tác của nước Pháp trong quá trình hình thành và phát triển của các nước trong khối Pháp ngữ và Hội thảo này cũng bàn bạc nhằm tiến tới hợp tác mở mã ngành mới về Công nghệ đào tạo tại Việt Nam. Ông đã phân tích, cung cấp nhiều tài liệu liên quan đến chương trình “Công nghệ đào tạo”, phân tích khó khăn cũng như những vấn đề đặt ra trong quá trình liên kết đào tạo. Song ông cũng khẳng định rằng phía Pháp, trực tiếp là *Đại học Caen sẽ là đối tác trực tiếp* với ĐHSPTP.HCM trong việc tiến tới *đào tạo chuyên gia “công nghệ đào tạo”* trong đào tạo giáo viên.

TS. Nguyễn Xuân Tú Huyền giảng viên Khoa Tiếng Pháp căn cứ trên đặc điểm tình hình Việt Nam hiện nay còn thiếu chuyên gia trong lĩnh vực công nghệ đào tạo; nhiều nhu cầu cần giải quyết; số học viên biết tiếng Pháp không nhiều, đã mạnh dạn đề nghị “*Một mô hình đào tạo thích hợp với tình hình Việt Nam*”: ***Liên kết hợp tác đào tạo Pháp-Việt để mở mã số “Công nghệ đào tạo”***. Văn bằng do hai cơ sở đào tạo cùng cấp. Mô hình gồm nhiều giai đoạn có tính đến sự trưởng thành của chuyên gia Việt Nam trong lĩnh vực này. Mục tiêu của mô hình nhằm: đào tạo chuyên gia về công nghệ đào tạo và thực hiện chuyển giao công nghệ. Chương trình gồm 2 giai đoạn: chuẩn bị lực lượng; đào tạo chuyên gia người Việt từ bậc cao học, nguồn từ đội ngũ cán bộ quản lý, các giảng

viên các cơ sở đào tạo giáo viên. Điều kiện thực hiện về tài chính: hợp tác với đối tác thuộc khối Pháp ngữ; thời hạn 3 năm; cơ quan thực hiện chương trình: Trường ĐHSB TP.HCM.

Các đại biểu các trường, đặc biệt là ông Lim Vann đại diện Đại học Hoàng Kam pu Chia khẳng định về triển vọng hợp tác giữa Việt Nam, Lào, Kam pu Chia trong đào tạo giáo viên trong khu vực là *“Các giáo viên sẽ được tiếp cận các kiến thức mới trong công nghệ đào tạo và tiếp thu kinh nghiệm qua các cuộc gặp gỡ, trao đổi”*. Hội thảo này cũng là dịp để các nước trong cộng đồng Pháp ngữ học hỏi, trao đổi kinh nghiệm. Bà Vangsamphanh Khamroy Trường THPT Vientian - Lào đã đề nghị cụ thể: *“Để sự hợp tác này đem lại hiệu quả cao, chúng tôi mong rằng nên có một công văn chính thức giữa hai quốc gia, giữa 2 Bộ giáo dục của 2 nước. Mỗi bên cần có dự án đào tạo thích hợp với tình hình nước mình, nhất là Việt Nam cần đào tạo cho chúng tôi những chuyên gia về công nghệ đào tạo.”* Hội thảo được nghe 24 ý kiến tranh luận của các cán bộ giảng dạy và quản lý của trường về tính khả thi, phương thức hợp tác của việc mở mã ngành được hiệu quả nhất.

Sau đó, đại diện Ban Giám hiệu, Phòng Khoa học Công nghệ sau đại học đã làm việc trực tiếp với GS.Henri đại học Caen về thể thức mở mã ngành Công nghệ đào tạo và đã đi đến thống nhất tháng Giêng năm 2004 sẽ làm thủ tục ký kết hợp tác.